

Số: 06 /NQ-HĐKĐCL

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2018

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục**  
**Trường Đại học Mở - Địa chất**

Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục (sau đây gọi là Hội đồng), Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội đã họp ngày 24-25 tháng 02 năm 2018 để thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Trường Đại học Mở - Địa chất (sau đây gọi là Nhà trường). Hội đồng đã nghiên cứu hồ sơ thẩm định gồm Báo cáo tự đánh giá của Nhà trường, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, báo cáo thẩm định của Tiểu ban chuyên môn và các tài liệu liên quan. Hội đồng đã nghe đại diện Lãnh đạo Nhà trường báo cáo tóm tắt về Nhà trường; đại diện Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài báo cáo tóm tắt quy trình và tổng hợp kết quả đánh giá ngoài; đại diện Tiểu ban chuyên môn báo cáo thẩm định kết quả đánh giá chất lượng. Trên cơ sở đó, Hội đồng đã thảo luận về kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Mở - Địa chất và đã bỏ phiếu thông qua với số phiếu tán thành là 15/15/15.

Căn cứ kết quả thảo luận, bỏ phiếu của Phiên họp, Hội đồng

**QUYẾT NGHỊ:**

1. Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài Trường Đại học Mở - Địa chất đã thực hiện đánh giá chất lượng giáo dục Trường theo đúng quy định hiện hành, độc lập, khách quan, công khai, minh bạch. Kết quả đánh giá phản ánh đúng hiện trạng của Nhà trường. Nhà trường cũng đồng ý với kết quả đánh giá chất lượng của Đoàn. Thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Mở - Địa chất cho thấy, số tiêu chí được đánh giá “Đạt yêu cầu” là 52 tiêu chí (trong tổng số 61 tiêu chí), chiếm 85,2%, trong đó, tất cả các tiêu chuẩn đều có ít nhất 01 tiêu chí được đánh giá “Đạt yêu cầu” (chi tiết trong *Phụ lục 1*).

2. Kết quả đánh giá cho thấy, bên cạnh những điểm mạnh, Nhà trường còn những điểm cần phải khắc phục, cải tiến nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Căn cứ trên Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, Báo cáo thẩm định của Tiểu ban chuyên môn và kết quả thảo luận tại Phiên họp của Hội đồng, Hội đồng kiến nghị với Nhà trường 10 nhóm giải pháp cải tiến chất lượng giáo dục (chi tiết trong *Phụ lục 2*).

3. Căn cứ Điều 27, Thông tư số 62/2012/TT-BGDĐT ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục cho Trường Đại học Mở - Địa chất theo quy định hiện hành.

TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD  
CHỦ TỊCH



PGS.TSKH. Nguyễn Xuân Hải



**Phụ lục 1.**

**Kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Mở - Địa chất**

*(Kèm theo Nghị quyết số: 06/NQ-HĐKĐCL ngày 28 tháng 02 năm 2018  
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)*

| Tiêu chí            | Kết quả đánh giá |
|---------------------|------------------|
| <b>Tiêu chuẩn 1</b> | 100% đạt         |
| Tiêu chí 1.1        | Đạt              |
| Tiêu chí 1.2        | Đạt              |
| <b>Tiêu chuẩn 2</b> | 100% đạt         |
| Tiêu chí 2.1        | Đạt              |
| Tiêu chí 2.2        | Đạt              |
| Tiêu chí 2.3        | Đạt              |
| Tiêu chí 2.4        | Đạt              |
| Tiêu chí 2.5        | Đạt              |
| Tiêu chí 2.6        | Đạt              |
| Tiêu chí 2.7        | Đạt              |
| <b>Tiêu chuẩn 3</b> | 66,7% đạt        |
| Tiêu chí 3.1        | Đạt              |
| Tiêu chí 3.2        | Chưa đạt         |
| Tiêu chí 3.3        | Đạt              |
| Tiêu chí 3.4        | Đạt              |
| Tiêu chí 3.5        | Đạt              |
| Tiêu chí 3.6        | Chưa đạt         |
| <b>Tiêu chuẩn 4</b> | 71,4 % đạt       |
| Tiêu chí 4.1        | Đạt              |
| Tiêu chí 4.2        | Đạt              |
| Tiêu chí 4.3        | Đạt              |
| Tiêu chí 4.4        | Chưa đạt         |
| Tiêu chí 4.5        | Đạt              |
| Tiêu chí 4.6        | Đạt              |
| Tiêu chí 4.7        | Chưa đạt         |
| <b>Tiêu chuẩn 5</b> | 75% đạt          |
| Tiêu chí 5.1        | Đạt              |
| Tiêu chí 5.2        | Đạt              |
| Tiêu chí 5.3        | Đạt              |
| Tiêu chí 5.4        | Chưa đạt         |
| Tiêu chí 5.5        | Chưa đạt         |
| Tiêu chí 5.6        | Đạt              |
| Tiêu chí 5.7        | Đạt              |
| Tiêu chí 5.8        | Đạt              |

| Tiêu chí             | Kết quả đánh giá |
|----------------------|------------------|
| <b>Tiêu chuẩn 6</b>  | 77,8% đạt        |
| Tiêu chí 6.1         | Đạt              |
| Tiêu chí 6.2         | Đạt              |
| Tiêu chí 6.3         | Đạt              |
| Tiêu chí 6.4         | Đạt              |
| Tiêu chí 6.5         | Chưa đạt         |
| Tiêu chí 6.6         | Đạt              |
| Tiêu chí 6.7         | Đạt              |
| Tiêu chí 6.8         | Đạt              |
| Tiêu chí 6.9         | Chưa đạt         |
| <b>Tiêu chuẩn 7</b>  | 100% đạt         |
| Tiêu chí 7.1         | Đạt              |
| Tiêu chí 7.2         | Đạt              |
| Tiêu chí 7.3         | Đạt              |
| Tiêu chí 7.4         | Đạt              |
| Tiêu chí 7.5         | Đạt              |
| Tiêu chí 7.6         | Đạt              |
| Tiêu chí 7.7         | Đạt              |
| <b>Tiêu chuẩn 8</b>  | 100% đạt         |
| Tiêu chí 8.1         | Đạt              |
| Tiêu chí 8.2         | Đạt              |
| Tiêu chí 8.3         | Đạt              |
| <b>Tiêu chuẩn 9</b>  | 88,9% đạt        |
| Tiêu chí 9.1         | Chưa đạt         |
| Tiêu chí 9.2         | Đạt              |
| Tiêu chí 9.3         | Đạt              |
| Tiêu chí 9.4         | Đạt              |
| Tiêu chí 9.5         | Đạt              |
| Tiêu chí 9.6         | Đạt              |
| Tiêu chí 9.7         | Đạt              |
| Tiêu chí 9.8         | Đạt              |
| Tiêu chí 9.9         | Đạt              |
| <b>Tiêu chuẩn 10</b> | 100% đạt         |
| Tiêu chí 10.1        | Đạt              |
| Tiêu chí 10.2        | Đạt              |
| Tiêu chí 10.3        | Đạt              |



## **Phụ lục 2.**

### **Các kiến nghị cải tiến chất lượng giáo dục đối với Trường Đại học Mở - Địa chất**

*(Kèm theo Nghị quyết số: 06/NQ-HĐKĐCL ngày 28 tháng 02 năm 2018  
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD-ĐHQGHN)*

Kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Mở - Địa chất giai đoạn 2012 - 2016 cho thấy Nhà trường có những điểm mạnh đáng ghi nhận như sau:

Sứ mạng của Nhà trường được xác định phù hợp với chức năng nhiệm vụ, các nguồn lực và định hướng phát triển, với quy hoạch phát triển nguồn nhân lực ngành khoa học trái đất, mỏ và dầu khí Việt Nam; cơ cấu tổ chức được phân định khá rõ ràng, cân đối giữa đơn vị đào tạo và quản lý hành chính; chiến lược phát triển được ban hành, điều chỉnh phù hợp với từng giai đoạn phát triển; các ngành đào tạo khá ổn định, có tính đặc thù, được rà soát, điều chỉnh với sự tham gia của các bên liên quan; các khối học phần cơ bản đáp ứng được yêu cầu về chuẩn kiến thức, kỹ năng tương ứng với mỗi cấp độ đào tạo; các hình thức đào tạo khá đa dạng, cơ bản đáp ứng được yêu cầu của xã hội; phương pháp dạy học được chú trọng đổi mới; cơ sở dữ liệu về đào tạo được lưu trữ khá hệ thống, văn bằng được cấp theo quy định; công tác tuyển dụng/bổ nhiệm, quy hoạch, đào tạo cán bộ được thực hiện theo quy trình, phù hợp với định hướng phát triển của Nhà trường; cán bộ giảng viên cơ bản được đảm bảo các quyền dân chủ, được tham gia đóng góp ý kiến, giám sát và thực hiện các nhiệm vụ chính trị của Nhà trường; người học được đảm bảo các chế độ, chính sách theo quy định; hoạt động khoa học công nghệ được xây dựng kế hoạch phù hợp với từng giai đoạn phát triển, đã đóng góp hiệu quả làm tăng nguồn lực phát triển Nhà trường và được ứng dụng trong ngành khoa học trái đất, mỏ và dầu khí của Việt Nam; hoạt động hợp tác quốc tế tuân thủ quy định hiện hành, đạt hiệu quả tốt, có các công bố khoa học chung trên các tạp chí quốc tế; cơ sở vật chất và trang thiết bị đảm bảo các điều kiện cơ bản cho tổ chức các hoạt động đào tạo và nghiên cứu; nguồn thu tài chính khá đa dạng, tăng nhanh; việc lập dự toán, phân bổ tài chính khá hợp lý, hỗ trợ hiệu quả cho các hoạt động của Nhà trường.

Tuy nhiên, Nhà trường vẫn còn những điểm tồn tại cần khắc phục (cụ thể chi tiết như đã nêu trong Báo cáo đánh giá ngoài). Trên cơ sở Hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại Phiên họp, Hội đồng kiến nghị Nhà trường xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục theo 10 nhóm giải pháp dưới đây:

(i). Cần tham khảo rộng rãi ý kiến của các bên liên quan để điều chỉnh sứ mạng, tầm nhìn thể hiện rõ hơn các nội dung cốt lõi trong quy hoạch tổng thể phát triển ngành khoa học trái đất, mỏ và dầu khí trong hệ thống giáo dục đại học; xác định rõ định hướng phát triển thành trường đại học định hướng nghiên cứu; điều chỉnh mục tiêu giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, thể hiện rõ hơn và có sắc thái riêng về khung phẩm chất, năng lực của người học và phát huy tính đặc thù, thế mạnh của Trường, của tinh hoa ngành khoa học trái đất, mỏ và dầu khí Việt Nam; xây dựng triết lý giáo dục để áp dụng rộng rãi trong toàn Trường;

(ii). Cần cập nhật, tích hợp và hoàn thiện hệ thống văn bản quản lý nội bộ; rà soát, đánh giá chức năng nhiệm vụ của các đơn vị, bộ phận để tái cấu trúc cho phù hợp; đánh giá các chỉ tiêu kế hoạch, chiến lược phát triển đáp ứng yêu cầu của phát triển giáo dục đại học; tăng tính chủ động trong quy hoạch phát triển ngành đào tạo, khoa học công nghệ và phát triển đội ngũ cán bộ; tăng cường năng lực xây dựng kế hoạch, tư vấn chính sách, tổ chức thực hiện các chỉ tiêu chiến lược và năng lực quản trị đại học cho đội ngũ cán bộ quản lý; cải tiến chất lượng



các hoạt động chuyên đề của các tổ chức Đảng, đoàn thể gắn với việc nâng cao chất lượng dạy và học, phát triển các kỹ năng cho người học; đầu tư xây dựng và hoàn thiện hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong Nhà trường;

(iii). Cần xây dựng quy hoạch phát triển ngành, chuyên ngành đào tạo hướng đến tầm nhìn 2030, lưu ý phát triển các chương trình đào tạo có tính liên ngành cao, chất lượng cao, các chương trình liên kết đào tạo quốc tế, song bằng, bằng kép, ... từ nền tảng các đơn ngành có thế mạnh của Nhà trường trên các lĩnh vực mô, khoa học trái đất, dầu khí,...; quá trình thiết kế, điều chỉnh các chương trình đào tạo cần tham khảo các chương trình đào tạo tiên tiến, tham khảo đầy đủ ý kiến của các bên liên quan và có cơ chế sử dụng hiệu quả các ý kiến góp ý để chuyển tải vào nội dung chương trình; có lộ trình, kế hoạch cụ thể thực hiện tự đánh giá, đánh giá chất lượng đồng cấp hoặc kiểm định chất lượng các chương trình đào tạo theo tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Mạng lưới các trường trong ASEAN (AUN-QA) hoặc của quốc tế;

(iv). Cần xây dựng kế hoạch và thực hiện khảo sát định kỳ ý kiến của nhà sử dụng lao động và người học tốt nghiệp để cải tiến mức độ đáp ứng yêu cầu công việc; kết quả khảo sát cần được sử dụng hiệu quả để điều chỉnh các hoạt động dạy học, cải tiến nội dung chương trình đào tạo; tăng cường các hoạt động dạy học, các hoạt động ngoại khóa, ... để bổ trợ các kỹ năng mềm, kỹ năng sử dụng công cụ chuyên ngành; tăng cường kết nối với các doanh nghiệp, nhà sử dụng lao động để cung cấp thêm thông tin, cơ hội việc làm cho người học; cải tiến, hoàn thiện phương pháp kiểm tra đánh giá để đảm bảo đánh giá được kiến thức, kỹ năng, thái độ người học cần đạt được theo chuẩn đầu ra;

(v). Cần có chính sách, giải pháp tích cực tuyển dụng đội ngũ cán bộ, giảng viên có trình độ cao; quy hoạch, bồi dưỡng và bổ nhiệm các cán bộ quản lý chuyên môn đủ tiêu chuẩn; có lộ trình giảm quy mô tuyển sinh hoặc tăng đội ngũ giảng viên có trình độ cao để đảm bảo tỷ lệ sinh viên trên giảng viên đối với từng ngành đào tạo theo quy định; khẩn trương khắc phục tình trạng bố trí giảng viên có trình độ cử nhân giảng dạy các học phần lý thuyết; tăng cường bồi dưỡng về chuyên môn, phương pháp quản trị đại học tiên tiến cho các cán bộ quản lý trẻ, về tác phong làm việc chuyên nghiệp cho cán bộ và nhân viên khối phòng ban;

(vi). Cần đảm bảo các chế độ chính sách miễn giảm học phí, trợ cấp xã hội cho các đối tượng người học theo quy định; có cơ chế kết nối, hợp tác với các doanh nghiệp, cựu người học thành đạt để tạo điều kiện cho người học đi thực tập, hỗ trợ tìm kiếm việc làm phù hợp với ngành nghề đào tạo; định kỳ lấy ý kiến của tất cả các đối tượng người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, kết quả đánh giá cần được sử dụng làm cơ sở cải tiến chất lượng đào tạo nhằm đáp ứng mục tiêu đào tạo; hoàn thiện hệ thống thu thập thông tin phản hồi, tăng cường vai trò của bộ phận đảm bảo chất lượng trong việc tổ chức các hoạt động này;

(vii). Cần thực hiện các đối sánh quốc tế để xây dựng các chỉ số thực hiện (KPI) cụ thể cho Chiến lược phát triển khoa học công nghệ giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn 2030 làm căn cứ xây dựng kế hoạch nhiệm vụ hàng năm; nghiên cứu thành lập các nhóm nghiên cứu mạnh, các nhóm nghiên cứu mới, đầu tư và có cơ chế khuyến khích, thúc đẩy hoạt động của các nhóm một cách hiệu quả hơn; có cơ chế phối hợp hiệu quả với các trường đại học, viện nghiên cứu trong và ngoài nước để xây dựng các đề tài, dự án có tính liên ngành nhằm gia tăng số lượng đề tài nghiên cứu các cấp và công bố khoa học trên các tạp chí có chỉ số tác động (IF) cao; có giải pháp gia tăng số lượng người học tham gia nghiên cứu khoa học; có quy chế, giải pháp cụ thể để đảm bảo các quy định về sở hữu trí tuệ, đạo đức trong học tập, nghiên cứu;

TÂN  
INH  
JON  
DUC



(viii). Cần xây dựng chiến lược và kế hoạch hợp tác quốc tế cho từng giai đoạn với các định hướng, mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể hướng tới xây dựng Trường thành trường đại học trọng điểm quốc gia và có uy tín trong khu vực, trên cơ sở đó xây dựng chương trình hoạt động hợp tác quốc tế hàng năm với các chỉ số và giải pháp cụ thể để thực hiện hiệu quả kế hoạch, chỉ tiêu đặt ra; xác định các đối tác ưu tiên để thành lập các nhóm nghiên cứu mạnh, liên ngành, xây dựng các dự án hợp tác nghiên cứu chung hướng đến hợp tác nghiên cứu và tăng cường công bố quốc tế;

(ix). Cần khẩn trương bổ sung đầy đủ học liệu yêu cầu đối với các ngành đào tạo, tăng cường kết nối với các thư viện của các cơ sở giáo dục đại học trong nước và quốc tế; đầu tư trang bị thêm máy móc, thiết bị hiện đại, phù hợp với yêu cầu sử dụng của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất; rà soát, đánh giá việc thực hiện chương trình tăng cường cơ sở vật chất trong Chiến lược phát triển Trường giai đoạn 2008-2020, tầm nhìn 2030 để kịp thời điều chỉnh, đảm bảo đạt được các mục tiêu đề ra; có giải pháp xã hội hóa để thu hút nguồn đầu tư nhằm đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng kỹ thuật của Dự án xây dựng Khu Đô thị đại học;

(x). Cần ban hành quy trình lập kế hoạch tài chính với sự tham gia đầy đủ của các đơn vị trực thuộc nhằm nâng cao hiệu quả của công tác lập kế hoạch tài chính; chỉ đạo các đơn vị có liên quan thực hiện tốt các quy định về trích chuyển và chi học bổng cho người học, cho phát triển tiềm lực khoa học công nghệ cho giảng viên và người học theo quy định; định kỳ tổ chức lấy ý kiến của cán bộ viên chức về tính hợp lý và hiệu quả của việc phân bổ và sử dụng kinh phí hàng năm.

Trên đây là 10 nhóm giải pháp tổng hợp, Nhà trường cần nghiên cứu kỹ lưỡng Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để có thêm những giải pháp chi tiết trong quá trình triển khai thực hiện. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục vào thời điểm 2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục, Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội.

